| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THẠNH PHÚ**<br>TỈNH BẾN TRE | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 31/2022/DS-ST
Ngày: 21-4-2022
*V/v*: *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm"*.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ - TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Huỳnh Minh Trí
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Huỳnh Ngọc Sơn
2. Bà Phan Thị Cẩm Hồng

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phạm Hữu Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú tham gia phiên toà***: Bà Lê Ánh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 15/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2022 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 351/2022/TB-TA ngày 05 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Anh Dương Quốc N, sinh năm: 1984.
Địa chỉ: ấp V, xã Đ, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.
*2. Bị đơn*: Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1982;
Địa chỉ: ấp V, xã Đ, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải cùng các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho Tòa án anh Dương Quốc N trình bày*:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 10/9/2021 tại phần đất giáp ranh giữa anh và bà Ngô Thị C (mẹ anh T) anh phát hiện anh Nguyễn Tấn T đang xịt chất lỏng phát ra mùi hôi (nghi hóa chất thuốc diệt cỏ) trên phần đất của mẹ anh T, phần đất này anh đang tranh chấp với bà C giáp ranh với ao nuôi tôm công nghiệp của anh. Anh có yêu cầu anh T không xịt thuốc nữa sẽ ảnh hưởng đến tôm anh đang nuôi, anh T không nói gì và tiếp tục phun xịt thuốc tại các vị trí khác giáp ao nuôi tôm của anh. Lúc này do ao tôm của anh đang chạy máy ô xy nên tôm anh chưa có vấn đề gì. Sau đó, anh gọi điện báo Công an xã Đ biết, khoảng 11 giờ cùng ngày Công an có đến hiện trường lập biên bản sự việc nhưng không có

mặt anh T. Sau khi Công an ra về thì khoảng 12 giờ cùng ngày thì tôm trong ao của anh có dấu hiệu nổi đầu và chết, anh liền trình báo cho Công an xã, đến khoảng 17 giờ cùng ngày Công an xã đến lập biên bản sự việc nhưng không có mặt anh T. Anh có yêu cầu Công an xã Đ giải quyết nhưng không thành.

Nay, anh yêu cầu anh Nguyễn Tấn T phải bồi thường thiệt hại cho anh cụ thể như sau:

Tổng số tiền thiệt hại là 43.780.000 đồng, gồm: 17.750.000 đồng tiền thức ăn, 13.080.000 đồng tiền tôm giống, 4.950.000 đồng tiền điện, 8.000.000 đồng tiền thuốc men.

Anh T phải bồi thường ½ thiệt hại nêu trên với số tiền là 21.890.000 đồng.

*Theo bản tự khai, biên bản hòa giải cùng các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho Tòa án và tại phiên toà anh Nguyễn Tấn T trình bày*:

Anh có đến phần đất của mẹ anh để phun thuốc diệt cỏ dại lúc 09 giờ 30 phút ngày 10/9/2021, phần đất này giáp ranh với phần đất của anh Dương Quốc N, khi anh xịt đến gần phần đất giáp ranh thì anh N có nói là bên vuông anh đang nuôi tôm nên anh ngưng xịt và đi sang phần đất giáp ranh với ông Ngô Văn C để tiếp tục phun thuốc diệt cỏ. Đến 14 giờ cùng ngày thì Công an xã có yêu cầu anh ra để xác minh sự việc. Tới 17 giờ 15 phút anh ra về có ghé ngang phần đất của mẹ anh và thấy anh N đang cho tôm ăn và chạy ô xy bình thường. Sáng ngày 11/9/2021 và trưa ngày 12/9/2021 anh có ghé phần đất của mẹ anh và vẫn thấy anh N cho tôm ăn và chạy ô xy bình thường.

Công an xã Đ có tiến hành hòa giải nhưng không thành, anh không đồng ý bồi thường cho anh N do anh không có gây thiệt hại, anh N cho rằng tôm anh chết là do xịt thuốc cỏ gây ra và yêu cầu bồi thường với số tiền 21.890.000 đồng anh không đồng ý.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre phát biểu:

+ Thẩm phán trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu còn trễ theo thời gian quy định đề nghị khắc phục.

+ Người tham gia tố tụng thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, kết quả tranh luận. Hội đồng xét xử nhận định*:

[1] Về tố tụng:

1.1 Căn cứ vào đơn khởi kiện của anh Dương Quốc N đối với anh Nguyễn Tấn T thì vụ án có quan hệ tranh chấp là "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"* Quan hệ pháp luật tranh chấp nêu trên được quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

1.2 Sự việc xảy ra tại ấp V, xã Đ, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú thụ lý đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do tài sản xâm phạm với số tiền là 21.890.000 đồng nhưng bị đơn không đồng ý với lý do không thừa nhận hành vi xịt cỏ dẫn đến nguyên nhân tôm chết.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

2.1 Theo hồ sơ do Công an xã Đ, huyện Thạnh Phú cung cấp xác định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/9/2021 anh Dương Quốc N phát hiện anh T dùng bình xịt chất lỏng (nghi hóa chất thuốc diệt cỏ) phun xung quanh phần đất của gia đình anh T và trên phần đất gia đình anh T và anh N đang tranh chấp cạnh ao nuôi tôm công nghiệp của anh N, nên anh N báo Công an xã Đ đến lập biên bản sự việc lúc 11 giờ 10 phút cùng ngày. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày anh N tiếp tục đến Công an xã Đ khai báo lúc 12 giờ cùng ngày khi anh tắt quạt ô xy kiểm tra thì phát hiện tôm nổi đầu và khi lặn xuống kiểm tra thì phát hiện nhiều tôm chết.

Tại biên bản ghi lời khai của Công an xã Đ lúc 18 giờ 00 phút ngày 10/9/2021 anh Nguyễn Tấn T thừa nhận lúc hơn 09 giờ cùng ngày anh có đến xịt thuốc diệt cỏ ở phần đất của gia đình anh và phần đất mà mẹ anh và anh N đang tranh chấp, gần ao nuôi tôm của anh N và anh N yêu cầu anh T dừng việc xịt thuốc.

Tại biên bản hòa giải của Công an xã Đ ngày 15/9/2021 và ngày 01/11/2021 kết quả không thành, anh N cho rằng do anh T phun thuốc diệt cỏ nên dẫn đến tôm chết, anh T không đồng ý bồi thường thiệt hại và cho rằng tôm chết là do bệnh không phải do anh phun thuốc diệt cỏ dẫn đến chết tôm.

2.2 Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án ra Thông báo về việc giao nộp tài liệu chứng cứ và Quyết định cung cấp tài liệu chứng cứ để làm cơ sở giải quyết vụ án. Tuy nhiên, các tài liệu chứng cứ do Công an xã Đ cung cấp và các tài liệu chứng cứ do anh Dương Quốc N giao nộp không đủ cơ sở xác định hành vi phun thuốc diệt cỏ của anh Nguyễn Tấn T là nguyên nhân dẫn đến tôm chết trong vuông của anh N. Do đó, yêu cầu bồi thường ½ chi phí thiệt hại với số tiền 21.890.000 đồng của anh N đối với anh T là không có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, việc chuyển giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu có trễ so với quy định nên sẽ khắc phục.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự 2015;
- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 68, và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dương Quốc N đối với anh Nguyễn Tấn T phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 21.890.000 đồng do tài sản bị xâm phạm.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.094.500 (Một triệu không trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm) đồng, anh Dương Quốc N có nghĩa vụ nộp nhưng được khấu trừ số tiền đã nộp 548.000 (Năm trăm bốn mươi tám nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004331 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Anh Dương Quốc N còn phải nộp tiếp với số tiền 546.500 (Năm trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm) đồng.

3. Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- *VKSND huyện Thạnh Phú.*
- *TAND tỉnh Bến Tre.*
- *CCTHADS huyện Thạnh Phú.*
- C*ác đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)

**Huỳnh Minh Trí**